CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ	*Sơn La, ngày 29 tháng 3 năm 2024*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
DN: C=VN, S=SƠN LA, L=Tp Sơn La, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500154649
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2024-03-29 14:29:49
Foxit PhantomPDF Version: 10.0.1

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 29/03/2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La thống nhất biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị *(với 31 phiếu tán thành đại diện cho 9.743.497 cổ phần và bằng 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).*

Trong đó kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Công ty với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024
1	Sản lượng nước thương phẩm	m^3	11.643.397	11.716.000
2	Tổng doanh thu	đồng	134.513.548.166	135.465.588.000
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	16.985.373.034	20.438.719.868
4	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	14,5	0 (Tăng vốn điều lệ)

2. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát *(với 31 phiếu tán thành đại diện cho 9.743.497 cổ phần và bằng 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).*

3. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán *(với 30 phiếu tán thành đại diện cho 9.743.497 cổ phần và bằng 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).*

4. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2023 và chuyển Quỹ khen thưởng và lợi nhuận chưa phân phối về Quỹ đầu tư *(với 31 phiếu tán thành đại diện cho 9.743.497 cổ phần và bằng 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).*

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024 *(với 31 phiếu tán thành đại diện cho 9.743.497 cổ phần và bằng 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).*

6. Phê duyệt tổng thù lao thực hiện năm 2023 và thông qua kế hoạch thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký *(với 31 phiếu tán thành đại diện cho 9.743.497 cổ phần và bằng 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).*

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 03 năm 2024.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm công bố Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và toàn thể cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (Để thi hành)
- Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Sơn La (Để b/cáo)
- UBCK NN (Để b/cáo);
- Lưu VT, Hồ sơ ĐHĐCĐ.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 5500154649 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
TP. SƠN LA - T. SƠN LA

Nguyễn Văn Hồng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01/BB-ĐHĐCĐ	*Sơn La, ngày 29 tháng 3 năm 2024*

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La được tổ chức vào ngày 29/3/2024.

Tên công ty: Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 55 đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Mã số doanh nghiệp: 5500154649 do Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 18/4/2005, đăng ký thay đổi và cấp lại lần thứ 7 ngày 07/01/2021.

Thời gian tổ chức đại hội: Từ 08 giờ 00 phút ngày 29 tháng 3 năm 2024.

Địa điểm: Số 55 đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự đại hội:

1.1. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

- Ông Nguyễn Văn Hồng	Chủ tịch HĐQT.
+ Ông Bùi Văn Đính	Phó Chủ tịch HĐQT.
- Ông Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT.
- Ông Nguyễn Anh Việt	Thành viên HĐQT.
- Ông Lương Thế Công	Thành viên HĐQT.
- Ông Nguyễn Văn Bá	Thành viên HĐQT.
- Bà Lê Thị Nha Trang	Trưởng Ban kiểm soát.
- Ông Bùi Hồng Nam	Thành viên Ban kiểm soát.
- Ông Lê Anh Vũ	Thành viên Ban kiểm soát.

1.2. Các cổ đông tham dự:

Đại hội đã nghe ông Bùi Thanh Tùng - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách Cổ đông và đại diện Cổ đông dự họp như sau:

Tổng số Cổ đông và đại diện Cổ đông dược ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La là 253 cổ đông đại diện cho 9.999.859 cổ phần, chiếm 100% vốn Điều lệ Công ty. Cụ thể như sau:

- Số cổ đông tham dự trực tiếp: 26 cổ đông, đại diện cho 8.783.746 cổ phần, chiếm 87,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Số cổ đông ủy quyền: 178 cổ đông, đại diện cho 959.751 cổ phần, chiếm 9,6% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Số cổ đông vắng không ủy quyền: 45 cổ đông, đại diện cho 256.362 cổ phần, chiếm 2,56 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Số cổ đông tham dự trực tiếp và ủy quyền: 204 cổ đông, đại diện cho 9.743.497 cổ phần, chiếm 97,44% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

2. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu

Ông Lương Thế Công - Thành viên HĐQT thay mặt Ban tổ chức đại hội tiến hành các thủ tục:

- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

- Giới thiệu Đoàn Chủ tịch gồm:

+ Ông Nguyễn Văn Hồng: Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa

+ Ông Bùi Văn Đính: Phó Chủ tịch HĐQT - Thành viên

+ Ông Lương Thế Công: Thành viên HĐQT - Thành viên

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ 100% tán thành.

Đoàn chủ tịch giới thiệu Thư ký đại hội, Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ 100% tán thành.

Đoàn chủ tịch giới thiệu Ban kiểm phiếu, Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ 100% tán thành. Gồm có:

- Ông Nguyễn Việt Hồng: Trưởng phòng KHKT - Trưởng ban

- Ông Cầm Đinh Anh Tú: Nhân viên phòng KHKT - Thành viên

- Bà Nguyễn Thị Thu Phương: Nhân viên PQLKH - Thành viên

2. Thông qua nội dung họp

Đại hội đồng cổ đông nghe ông Lương Thế Công trình bày Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ tán thành 100% tổng số cổ phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

II. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Văn Hồng - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2023, Phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị.

2. Bà Lê Thị Nha Trang - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2023, Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát.

3. Ông Bùi Văn Đính - Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

4. Ông Lê Văn Tuấn - Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình số 167/TTr-CN-HĐQT ngày 12/03/2024 của Hội đồng quản trị xin ý kiến cổ đông về Phương án phân chia lợi nhuận năm 2023 và chuyển Quỹ khen thưởng và lợi nhuận chưa phân phối về Quỹ đầu tư.

5. Ông Lương Thế Công - Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình số 169/TTr-CN-BKS ngày 12/03/2024 của Ban Kiểm soát xin ý kiến cổ đông về Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024.

6. Ông Bùi Văn Đính - Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình số 194/TTr-CN-HĐQT ngày 28/03/2024 của Hội đồng quản trị xin ý kiến cổ đông về Phê duyệt tổng thù lao thực hiện năm 2023 và thông qua kế hoạch thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký.

III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

* Ông Trần Quyết Chiến - Tổng Giám đốc công ty báo cáo và phân tích rõ thêm về tình hình thực hiện SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024:

Tình hình SX của Công ty năm 2023 có nhiều thuận lợi và khó khăn chủ yếu:

- Thuận lợi:

Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, sát sao của HĐQT, đặc biệt của Chủ tịch HĐQT từ đó Ban điều hành đã thực hiện có hiệu quả nội dung nghị quyết đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết HĐQT.

Tập thể Ban tổng giám đốc, các cán bộ chủ chốt và tập thể người lao động đoàn kết, đa số đều tận tụy với công việc, đã nỗ lực thực hiện nhiệm vụ.

Thời tiết khô hạn, ít mưa, nhiệt độ bình quân cao hơn các năm gần đây thuận lợi cho việc cung cấp nước hơn mức bình thường.

Khách hàng dùng giếng khoan cá nhân nhỏ lẻ đang có xu hướng quay lại dùng nước, Giá nước sạch đã cơ bản không ảnh hưởng tới tâm lý và tương đồng thu nhập người sử dụng.

Chính quyền tỉnh, địa bàn thành phố và các huyện cơ bản ủng hộ.

Tình trạng ô nhiễm được chính quyền kiểm soát tốt hơn, trong năm không xảy ra ô nhiễm các nguồn nước nghiêm trọng.

- Khó khăn:

Quản lý nhà nước về tất cả các lĩnh vực chất lượng sản phẩm, khai thác tài nguyên bảo vệ môi trường, giá nước…. ngày càng chặt chẽ.

Thời tiết khô hạn, ít mưa hơn cùng kỳ nhiều năm gây nên tình trạng thiếu hụt nguồn nước tại nhiều địa bàn phục vụ của Công ty.

Trình độ nhân sự quản lý SX tại các đơn vị trực thuộc không đồng đều.

Kết quả công tác quản lý, thực hiện nhiệm vụ SXKD của toàn Công ty thể hiện qua kết quả SXKD và tài chính của Công ty. Năm 2023, các chỉ tiêu cơ bản về SXKD đều đạt và vượt kế hoạch, tài chính công ty vững mạnh.

Tổng Giám đốc phân tích rõ thêm về tình hình thuận lợi và khó khăn trong việc tổ chức sản xuất kinh doanh năm 2024. Đề nghị các đơn vị trực thuộc, các phòng ban chuyên môn và toàn thể cán bộ công nhân viên tăng cường trong công tác quản lý, tổ chức sản xuất hiệu quả, tiết kiệm chi phí trong sản xuất. Phấn đấu cao nhất để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

IV. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

- Ông Nguyễn Việt Hồng - Trưởng ban kiểm phiếu thông qua quy chế biểu quyết tại Đại hội và hướng dẫn công tác biểu quyết.

- Đại hội tiến hành biểu quyết bằng phiếu kín.

- Ông Nguyễn Việt Hồng - Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết như sau:

1. Thông qua Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị.

Trong đó kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Công ty với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024
1	Sản lượng nước thương phẩm	m^3	11.643.397	11.716.000
2	Tổng doanh thu	đồng	134.513.548.166	135.465.588.000
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	16.985.373.034	20.438.719.868
4	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	14,5	0 (Tăng vốn điều lệ)

- Số cổ phần biểu quyết "đồng ý": 31 phiếu đại diện cho 9.743.497 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết "không đồng ý": 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- Số cổ phần biểu quyết "không ý kiến": 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%.

2. Thông qua Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2023, Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát.

- Số cổ phần biểu quyết "đồng ý": 31 phiếu đại diện cho 9.743.497 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết "không đồng ý": 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- Số cổ phần biểu quyết "không ý kiến": 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%.

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

- Số cổ phần biểu quyết "đồng ý": 31 phiếu đại diện cho 9.743.497 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết "không đồng ý": 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- Số cổ phần biểu quyết "không ý kiến": 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%.

4. Thông qua Tờ trình số 167/TTr-CN-HĐQT ngày 12/03/2024 của Hội đồng quản trị xin ý kiến cổ đông về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và chuyển Quỹ khen thưởng và lợi nhuận chưa phân phối về quỹ đầu tư. Trong đó chi cổ tức năm 2023 là 14,50%.

- Số cổ phần biểu quyết "đồng ý": 31 phiếu đại diện cho 9.743.497 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết "không đồng ý": 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- Số cổ phần biểu quyết "không ý kiến": 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%.

5. Thông qua Tờ trình số 169/TTr-CN-BKS ngày 12/03/2024 của Ban Kiểm soát xin ý kiến cổ đông về Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024.

- Số cổ phần biểu quyết "đồng ý": 31 phiếu đại diện cho 9.743.497 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết "không đồng ý": 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- Số cổ phần biểu quyết "không ý kiến": 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%.

6. Thông qua Tờ trình số 194/TTr-CN-HĐQT ngày 28/03/2024 của Hội đồng quản trị xin ý kiến cổ đông về Phê duyệt tổng thù lao thực hiện năm 2023 và thông qua kế hoạch thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký. Kế hoạch thù lao năm 2024 là 178.778.000 đồng/tháng *(Một trăm bảy mươi tám triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn đồng).*

- Số cổ phần biểu quyết "đồng ý": 31 phiếu đại diện cho 9.743.497 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết "không đồng ý": 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

- Số cổ phần biểu quyết "không ý kiến": 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%.

V. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

- Ông Nguyễn Tiến Hán - Thư ký đại hội trình bày trước Đại hội bản dự thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội.

- Ông Nguyễn Văn Hồng - Chủ tọa Đại hội đề nghị đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La bằng hình thức biểu quyết bằng thẻ.

+ Số cổ phần biểu quyết "đồng ý": 9.743.497 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần biểu quyết "không đồng ý": 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

+ Số cổ phần biểu quyết "không ý kiến": 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%.

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được lập vào hồi 11 giờ 30' ngày 29 tháng 3 năm 2024.

Ông Nguyễn Văn Hồng - Chủ tịch Hội đồng quản trị phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội thực hiện nghi lễ chào cờ, bế mạc.

THƯ KÝ	CHỦ TỌA
Nguyễn Tiến Hán	Nguyễn Văn Hồng

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày 29 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Hoạt động của HĐQT, kết quả SXKD năm 2023, Phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2024.

Kính thưa : Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện chức năng nhiệm vụ quy định trong điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần cấp nước Sơn La, Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị, tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

I_HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1) Hoạt động của HĐQT năm 2023:

Ưu điểm: Với vai trò đại diện cho các cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty đã rất nỗ lực làm việc để đưa ra nhiều quyết định chỉ đạo và giám sát việc tổ chức triển khai các chủ trương, quyết định của Công ty nhằm thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ hàng tháng theo đúng quy định, ngoài ra còn tổ chức thêm một số cuộc họp đột xuất để cùng Ban TGĐ giải quyết các vấn đề phát sinh trong sản xuất .

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo các hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, giúp doanh nghiệp ổn định sản xuất, kinh doanh hiệu quả và phát triển bền vững.

Hạn chế: Một số thành viên HĐQT công tác tại Hà nội việc tham gia công việc họp HĐQT chưa đầy đủ, chưa dành sự quan tâm thỏa đáng vì vậy một số mặt công tác quản trị chưa có sự chuyển biến rõ rệt. Số thành viên HĐQT có 7 người nhưng công việc vẫn thường tập trung vào một số người nên chưa phát huy được trí tuệ tập thể.

2) Đánh giá hoạt động của Ban điều hành năm 2023:

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành của Công ty được thực hiện đúng theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thực hiện thông qua các hình thức như: tổ chức các cuộc họp do HĐQT chủ trì, tham gia các cuộc họp định kỳ do Tổng Giám đốc tổ chức, thông qua các báo cáo của Tổng Giám đốc.Thông qua hoạt động giám sát cho thấy:

- Năm 2023, Tổng Giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động SXKD của Công ty đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty cũng như thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Từ kết quả SXKD năm 2023 cho thấy: Ban điều hành đã có nhiều cố gắng trong việc mở rộng địa bàn phục vụ, phát triển sản xuất, nâng cao sản lượng nước thương phẩm cùng đó là tăng doanh thu. Tuy nhiên việc điều hành sản xuất cũng như quản lý một số khoản chi phí chưa tốt là nguyên nhân dẫn đến hiệu quả kinh doanh tăng không tương xứng.

II_TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2023:

1) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất:

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2022	Năm 2023		Tỷ lệ thực hiện (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	So 2022	So KH
I	Sản lượng		0	0	-	-	-
1	Nước thương phẩm	m3	10.832.511	11.055.000	11.643.397	107,49	105,32
2	Số lượng khách hàng	hộ	59.211	59.405	61.203	103,36	103,03
3	Số khách hàng phát triển mới (LĐN)		1.334	1.528	1.334		
4	Khách hàng DV bơi lội	vé	19.660	29.000	21.976		75,78
5	Nước lọc tinh khiết	bình	107.319	110.000	120.511	112,29	109,56
II	Tỷ lệ thất thoát nước	%	12,10	11,00	11,50	95,04	104,55

2) Đầu tư xây dựng cơ bản:

Trong năm 2023 Công ty đã đầu tư hình thành tài sản để nâng cao năng lực sản xuất với giá trị hoàn thành là 26.116.434.262 đ. Trong đó:

Máy móc thiết bị: 1.943.600.450 đ

Phương tiện vận tải, truyền dẫn: 24.172.833.812đ

Một số dự án lớn đang tiếp tục triển khai các bước chuẩn bị đầu tư:

Dự án cấp nước Chiềng Dong: Tư vấn thiết kế đang thực hiện các công tác lập và chấp thuận tổng mặt bằng, hướng tuyến, làm cơ sở lập BC khả thi, đang thực hiện đánh giá tác động môi trường và cấp sổ đỏ.

Dự án tuyến ống nước thô Bắc Yên: Đang hoàn thiện bổ sung thêm chủ trương đầu tư, và các thủ tục đất đai và xin phép thi công.

3) Kết quả các chỉ tiêu về tài chính :

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2022	Năm 2023		Tỷ lệ thực hiện	
				Kế hoạch	Thực hiện	So 2022	So KH
III	**Kết quả hoạt động kinh doanh**	**đồng**	**128.034.110.171**	**130.030.000.000**	**135.907.063.315**	**106,15**	**104,52**
1	**Doanh thu bán hàng và cung cấp DV**	**đồng**	**125.847.368.121**	**127.830.000.000**	**134.513.548.166**	**106,89**	**105,23**
2	Giá vốn hàng bán	đồng	86.564.541.253	90.805.884.000	92.900.430.235	107,32	102,31
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	đồng	39.282.826.868	37.024.116.000	41.613.117.931	105,93	112,39
4	Doanh thu hoạt động Tài chính	đồng	1.740.564.848	1.700.000.000	837.537.322	48,12	49,27
5	Chi phí Tài chính	đồng	160.384.392	1.200.000.000	515.828.326	321,62	42,99
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	đồng	19.369.668.659	18.345.636.000	23.049.604.638	119,00	125,64
8	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**	**đồng**	**21.493.338.665**	**19.178.480.000**	**18.885.222.289**	**87,87**	**98,47**
9	Thu nhập khác	đồng	446.177.202	500.000.000	555.977.827	124,61	111,20
10	Chi phí khác	đồng	1.181	400.000.000	204.139.450		51,03
11	Lợi nhuận khác	đồng	446.176.021	100.000.000	351.838.377	78,86	
12	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**đồng**	**21.939.514.686**	**19.278.480.000**	**19.237.060.666**	**87,68**	**99,79**
13	Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	đồng	2.259.672.623	2.200.000.000	2.251.687.632	99,65	102,35
14	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**	**đồng**	**19.679.842.063**	**17.078.480.000**	**16.985.373.034**	**86,31**	**99,45**
15,1	Lãi, lỗ năm trước chuyển sang	"	4.666.030.625	9.546.077.138	9.546.077.138	204,59	100,00
15,2	Lợi nhuận dùng để phân phối	"	24.345.872.688	26.624.557.138	26.531.450.172	108,98	99,65
IV	Phân chia lợi nhuận	đồng	24.345.872.688	26.624.557.138	26.531.450.172	108,98	99,65
4	Tăng vốn chủ sở hữu	"					
5	**Trả cổ tức**	**"**	**14.499.795.550**	**12.499.823.750**	**14.499.795.550**	**100,00**	**116,00**
6	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	%	14,50	12,50	14,50	100,00	116,00
7	Lợi nhuận chuyển năm sau	"	9.546.077.138	13.824.733.388	12.031.654.622	126,04	87,03
V	Vốn điều lệ	đồng	100.000.000.000	100.000.000.000	100.000.000.000	100,00	100,00
	Cổ phiếu quỹ		1.410.000	1.410.000	1.410.000		

Năm 2023 so với 2022 thì sản lượng nước thương phẩm tăng 7,5% và doanh thu cũng tăng 6,9% nhưng chi phí quản lý doanh nghiệp tăng nhiều (3,68 tỷ đồng) tăng 19% làm cho kết quả kinh doanh không được như mong muốn:

Tổng lợi nhuận trước thuế giảm -12,3% (-2,7 tỷ đ).

Tổng lợi nhuận sau thuế giảm -13,7% (-2,7 tỷ đ).

4) Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và tiền lương của Ban TGĐ

Stt	Họ và tên	Chức danh	Năm 2023
I	***Hội đồng quản trị***		***1.151.988.000***
1	Nguyễn Văn Hồng	Chủ tịch	200.004.000
2	Bùi Văn Đính	Phó Chủ tịch	183.996.000
3	Nguyễn Trọng Hiếu	Thành viên	133.332.000
4	Lương Thế Công	Thành viên	183.996.000
5	Nguyễn Văn Bá	Thành viên	183.996.000
6	Nguyễn Anh Việt	Thành viên	133.332.000
7	Lê Văn Tuấn	Thành viên	133.332.000

II	***Ban Tổng Giám đốc***		***1.952.006.600***
1	Trần Quyết Chiến	TGĐ	871.901.600
2	Phạm Ngọc Dũng	Phó TGĐ	514.774.500
3	Nguyễn Văn Bá	Phó TGĐ	565.330.500
III	***Ban Kiểm soát***		***280.008.000***
1	Lê Thị Nha Trang	Trưởng Ban	120.000.000
2	Bùi Hồng Nam	Thành viên	80.004.000
3	Lê Anh Vũ	Thành viên	80.004.000

III_NHIỆM VỤ SXKD 2024:

1. Định hướng:

- Đầu tư mở rộng phát triển sản xuất bền vững, đáp ứng đủ nhu cầu nước sạch phục vụ tốt nhu cầu dân sinh và yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhà.

- Phát huy mọi nguồn lực, đổi mới và tăng cường công tác quản lý để sản xuất kinh doanh ngày càng hiệu quả, đảm bảo hài hòa lợi ích cho người lao động và quyền lợi của các cổ đông.

- Ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ, phấn đấu thực hiện các mục tiêu chương trình quốc gia về nước sạch .

3. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 :

TT	Diễn giải	ĐVT	Năm 2023	Kế hoạch năm 2024	So TH năm 2023 (%)
			Thực hiện		
III	**Kết quả hoạt động kinh doanh**	**đồng**	**135.907.063.315**	**136.965.588.000**	**100,8%**
1	**Doanh thu bán hàng và cung cấp DV**	**đồng**	**134.513.548.166**	**135.465.588.000**	**100,7%**
2	Giá vốn hàng bán	đồng	92.900.430.235	93.542.408.132	100,7%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	đồng	41.613.117.931	41.923.179.868	100,7%
4	Doanh thu hoạt động Tài chính	đồng	837.537.322	1.000.000.000	119,4%
5	Chi phí Tài chính	đồng	515.828.326	800.000.000	155,1%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	đồng	23.049.604.638	19.284.460.000	83,7%
8	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**	**đồng**	**18.885.222.289**	**22.838.719.868**	**120,9%**
9	Thu nhập khác	đồng	555.977.827	500.000.000	89,9%
10	Chi phí khác	đồng	204.139.450	400.000.000	
11	Lợi nhuận khác	đồng	351.838.377	100.000.000	28,4%
12	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**đồng**	**19.237.060.666**	**22.938.719.868**	**119,2%**
13	Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	đồng	2.251.687.632	2.500.000.000	111,0%
14	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**	**đồng**	**16.985.373.034**	**20.438.719.868**	**120,3%**
15,1	Lãi, lỗ năm trước chuyển sang	"	9.546.077.138	12.031.654.622	126,0%
15,2	Lợi nhuận dùng để phân phối	"	26.531.450.172	32.470.374.489	122,4%
IV	Phân chia lợi nhuận	đồng	26.531.450.172	32.470.374.489	122,4%
4	Tăng vốn chủ sở hữu	"		>20.000.000.000	
5	**Trả cổ tức**	"	**14.499.795.550**		
6	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	%	14,50		
7	Lợi nhuận chuyển năm sau	"	12.031.654.622		
V	Vốn điều lệ	đồng	100.000.000.000	>120.000.000.000	
	Cổ phiếu quỹ		1.410.000	1.410.000	

2. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 :

2. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 :

a) Đầu tư cho mở rộng phát triển sản xuất :

Khẩn trương sớm triển khai các dự án:

Xây dựng cải tạo lại trạm tăng áp Km7 và lắp mới tuyến ống truyền tải để tiếp nhận nguồn nước của nhà máy Bản Mòng dự kiến đưa vào khai thác từ tháng 7/2024.

Lắp đặt tuyến ống nước thô kết nối từ HTCN Tà Xùa về thị trấn Bắc Yên để khắc phục tình trạng thiếu hụt nguồn nước đã xảy ra nhiều năm tại địa bàn này.

Tiếp tục xúc tiến hoàn tất các thủ tục chuẩn bị đầu tư Dự án nhà máy nước Chiềng Dong-Mai Sơn và Trạm xử lý Mó Cầu trắng Mộc Châu để có thể chuyển sang giai đoạn đầu tư xây dựng.

Tích cực phát triển mạng để mở rộng vùng phục vụ gắn với thực hiện chỉ tiêu cung cấp nước sạch cho 100% hộ dân nội thị và vùng ven. Cải tạo và phát triển mạng lưới cấp nước nhằm đảm bảo tiếp nhận nguồn nước mới và đáp ứng tốt cho nhu cầu dùng nước của mọi đối tượng cũng là đảm bảo an ninh nguồn nước, giảm tình trạng khai thác nước ngầm và sử dụng các nguồn nước khác của người dân.

b) Tập trung các giải pháp để tăng sản lượng nước:

- Tăng cường công tác quản lý khách hàng, kiểm soát, phân loại chi tiết từng đối tượng để tìm ra nguyên nhân giảm sản lượng cũng như đưa ra các giải pháp xử lý phù hợp.

- Phát triển khách hàng, mở rộng địa bàn cấp nước ra các vùng ven đô thị.

- Cân nhắc phương án thỏa thuận giá nước sạch theo cơ chế linh hoạt với các khách hàng lớn, mua bán nước sạch theo nguyên tắc giá nước giảm tương ứng với lượng nước sử dụng tăng.

c) Công tác phát triển khách hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước:

- Tiếp tục cải tiến hệ thống quản lý, vận hành và tái cấu trúc hợp lý hóa mạng lưới cấp nước. Nâng cao chất lượng sản phẩm, cải thiện lưu lượng, áp lực nước, kéo dài thời gian cấp nước liên tục (*Phấn đấu mục tiêu cấp nước 24h/ngày*).

- Ứng dụng công nghệ thông tin và đào tạo trang bị kiến thức và kỹ năng chăm sóc khách hàng cho cán bộ công nhân để cải thiện nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.

- Xây dựng được quy trình chăm sóc khách hàng và chính sách ưu đãi khuyến khích các khách hàng lớn. Tích cực tìm kiếm để tiếp cận khai thác các khách hàng tiềm năng.

d) Công tác quản lý chất lượng nước và cấp nước an toàn:

- Thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Chủ động sẵn sàng ứng phó với biến đổi khí hậu, ô nhiễm nguồn nước. Đảm bảo cấp nước an toàn, thực hiện nghiêm túc các giải pháp kiểm soát, phòng ngừa, khắc phục rủi ro như quy trình đã đề ra.

- Triển khai kiểm soát chất lượng theo Quy chuẩn chất lượng nước sạch địa phương sau khi UBND tỉnh ban hành.

- Triển khai thực hiện đề nghị phê duyệt theo lộ trình giấy phép môi trường thành phần.

- Đề nghị UBND tỉnh giao nhiệm vụ cho các ngành và địa phương tập trung giải quyết các vấn đề: Triển khai hoàn thiện việc khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất.

e) Công tác tài chính: Tăng cường công tác quản lý kiểm tra, giám sát tài chính đối với việc sử dụng các loại chi phí và giá thành sản phẩm của doanh nghiệp.

- Kiểm soát tốt dòng tiền: Lập kế hoạch, giám sát và kiểm soát dòng tiền, quản lý chi tiết những khoản phải chi, nhằm giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

- Cung cấp các thông tin cần thiết để giúp lãnh đạo công ty điều hành hoạt động SX và có các quyết định kinh doanh hợp lý.

- Xây dựng được các khoản dự toán ngân sách cho các mục tiêu hoạt động, đặc biệt là hoạt động đầu tư các dự án phát triển.

- Huy động và sử dụng các nguồn vốn sao cho hợp lý, không cho phép mất cân đối tài chính.

- Chuyển Quỹ khen thưởng và lợi nhuận chưa phân phối về Quỹ đầu tư để phát huy hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

f) Tiếp tục sửa đổi hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ:

- Ban TGĐ xây dựng lại đơn giá khoán và quỹ tiền lương cho từng bộ phận, đơn vị và loại hình sản xuất để thông qua HĐQT làm căn cứ thực hiện.

- Cải tiến xây dựng lại quy chế tiền lương, tiền thưởng cho người lao động căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh hằng năm và mức độ hoàn thành công việc của người lao động nhưng phải gắn với các tiêu chí cụ thể đối với từng đơn vị, từng bộ phận trong doanh nghiệp.

- Sửa đổi hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ để giúp công tác quản lý điều hành công ty dễ dàng, tuân thủ luật pháp và điều lệ Công ty. Qua đó mỗi cá nhân và tập thể từ bộ máy quản trị điều hành tới người lao động trong doanh nghiệp đều có thể ý thức được trách nhiệm, nghĩa vụ cũng như quyền lợi của mình khi thực thi nhiệm vụ.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các quý vị cổ đông.

Trân trọng cảm ơn ./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 5500154649 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA - TP. SƠN LA T. SƠN LA

Nguyễn văn Hồng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Dự thảo	*Sơn La, ngày 29 tháng 03 năm 2024*

BÁO CÁO
Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/ QH14 ngày 17/6/2020 và điều lệ Công ty CP cấp nước Sơn La;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn Luật Chứng khoán;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại điều lệ Công ty;
- Căn cứ vào tình hình SXKD năm 2023 của Công ty CP cấp nước Sơn La.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và một số kiến nghị với những nội dung chính như sau:

I. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính năm 2023

1. Tài sản – Nguồn vốn:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Đầu năm 2023	Cuối năm 2023
Tài Sản - Nguồn vốn	146.874.859.036	155.952.475.098
Vốn chủ sở hữu	114.808.732.666	116.994.310.150

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

2.1. Sản lượng:

- Sản lượng năm 2023 đạt 11.643.397 m^3 hoàn thành 104.93% so với kế hoạch đề ra
- Công ty đã cố gắng khắc phục những khó khăn về tình hình thời tiết, địa hình, thiếu nguồn nước để phấn đấu thực hiện kế hoạch đề ra.

2.2. Doanh thu:

- Doanh thu cấp nước: 129.163.684.167 đồng;
- Doanh thu khác: 5.349.863.999 đồng;
- Tổng doanh thu: 134.513.548.166 đồng;

2.3. Lợi nhuận sau thuế:

Lợi nhuận sau thế năm 2023 là: 16.985.373.034 đồng

3. Hoạt động đầu tư:

- Nguồn vốn tái đầu tư hình thành từ trích khấu hao TSCĐ dùng để trả nợ gốc tiền vay dự án ODA Pháp của thành phố và các dự án của Yên Châu, Mộc Châu, Sốp Cộp.
- Dự án cấp nước Chiềng Dong: Tư vấn thiết kế đang thực hiện các công tác lập và chấp thuận tổng mặt bằng, hướng tuyến, làm cơ sở lập BC khả thi, đang thực hiện đánh giá tác động môi trường và cấp sổ đỏ.

- Dự án tuyến ống nước thô Bắc Yên: Hoàn thiện công tác đấu thầu rộng rãi qua mạng, bổ sung thêm chủ trương đầu tư, và các thủ tục đất đai và xin phép thi công.
- Đã hoàn thành việc thi công 02 dự án thuộc Xí nghiệp TP2: Lắp đặt tuyến ống truyền tải HDPE D225 và tuyến ống phân phối HDPE D63 tuyến đường tránh thành phố (*Từ ngã 3 trại Ong đến trạm bơm Km13)* thuộc Xí nghiệp cấp nước TP số 2; Lắp đặt tuyến ống truyền tải HDPE D225, D110 và tuyến ống phân phối HDPE D63 từ trạm bơm Km13 đến Cơ sở điều trị nghiện Ma túy tỉnh và dân cư lân cận thuộc Xí nghiệp cấp nước TP số 2.

4. Tài chính kế toán:

Công tác tài chính kế toán đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh, phản ánh đầy đủ kết quả hoạt động trong năm tài chính về doanh thu, chi phí, các khoản phải nộp ngân sách NN, phải thu, phải trả,... của công ty.

5. Đánh giá chung tình hình tài chính:

Năm qua, Hội đồng quản trị (HĐQT) và ban điều hành (BĐH) đã bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ để lãnh đạo và điều hành doanh nghiệp đạt kết quả tốt;

- Tình hình tài chính ổn định;
- Chấp hành tốt nghĩa vụ với nhà nước (nộp thuế, phí đầy đủ đúng theo quy định NN);
- Tăng tiền lương, thưởng và thu nhập cho người lao động;
- Đảm bảo hài hòa giữa việc trả cổ tức cho cổ đông và nguồn vốn cho đầu tư phát triển.

II. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc và BĐH.

1. Hoạt động của HĐQT:

- Năm 2023, HĐQT có 7 thánh viên;
- Các cuộc họp của HĐQT: diễn ra theo đúng điều lệ Công ty mỗi qúy một lần. Ngoài ra, HĐQT còn tổ chức nhiều cuộc họp khác để giải quyết các công việc phát sinh.
- Hoạt động của HĐQT: HĐQT đã lãnh đạo, điều hành các hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Giúp Công ty ổn định sản xuất và kinh doanh có hiệu quả.

2. Hoạt động của Ban điều hành:

- Năm 2023, Ban điều hành Công ty có 4 thành viên, gồm có: Tổng giám đốc, 02 Phó tổng giám đốc và Kế toán trưởng;
- Kết quả thực hiện của Ban điều hành năm 2023: Ban điều hành đã chấp hành và tổ chức tốt các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ của Công ty.

III. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BĐH và các cổ đông

- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã phối hợp với các thành viên hội đồng quản trị, Ban điều hành để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, trong nhiệm kỳ không có khiếu nại của các cổ đông.
- Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và đảm bảo thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tuân thủ pháp luật và quyền lợi cổ đông.

IV. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát .

1. Thành viên Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát có 3 thành viên.

IV. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát .

1. Thành viên Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát có 3 thành viên.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên triển khai kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

2.1 Kiểm soát Tài chính:

- Giám sát ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính kế toán, kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính quý và năm. Đảm bảo tính chính xác, trung thực trong việc ghi chép, hạch toán, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán;
- Kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,...;
- Kiểm tra doanh thu, chi phí, việc sử dụng vốn đầu tư tại các dự án;
- Thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập;
- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật; Xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
- Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh và tài chính của một số đơn vị cơ sở.

2.2 Kiểm soát hoạt động:

- Kiểm soát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành;
- Đối với HĐQT: Chủ tịch và các thành viên HĐQT là những người có trình độ học vấn, chuyên môn, am hiểu nghành nước và nhiều lĩnh vực. Đưa ra các quyết định đúng, kịp thời, hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật.
- Đối với Ban điều hành: Tổng giám đốc và các thành viên ban điều hành là những người có trình độ, am hiểu nghành nước. Đã tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT; Tham mưu cho HĐQT về việc rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế nội bộ phù hợp với điều kiện thực tế, thúc đẩy SXKD; Thực hiện tốt các tác điều hành, SXKD ổn định và hiệu quả.
- Ban kiểm soát tham giá ý kiến đóng góp vào những nội dung về SXKD, đầu tư, sửa chữa và một số công việc khác của Công ty;
- Đề xuất với HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC giữa niên độ và BCTC năm đạt kết quả;
- Ban kiểm soát họp hàng quý theo đúng quy chế;
- Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý trong Công ty, giúp cho Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao;
- Trong năm, BKS không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về chỉ đạo điều hành của HĐQT và Ban điều hành.

2.3 Kiểm soát tuân thủ:

- Theo từng lĩnh vực, Công ty đã ban hành các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế tại doanh nghiệp;
- HĐQT, Ban điều hành cùng toàn thể người lao động trong Công ty thực hiện tốt các quy chế nội bộ đã ban hành;
- Cơ chế quản lý nội bộ của Công ty khá hoàn chỉnh, giúp công tác quản lý sản xuất có nề nếp, minh bạch và hiệu quả;
- Đánh giá về hệ thống quy chế doanh nghiệp:
  Đa số quy chế vẫn còn phù hợp với quy định của pháp luật, điều kiện thực tế và vẫn tiếp tục áp dụng;

Tuy nhiên một số quy chế cần phải sửa đổi bổ sung, do: Có những quy chế đã ban hành từ khá lâu, quy định của pháp luật đã được sửa đổi; Một số quy chế, quy định còn mâu thuẫn nhau; hoặc có quy chế cần sửa đổi cho phù hợp với thực tế để khuyến khích sản xuất;

- Đề xuất: Kiến nghị HĐQT tiếp tục rà soát lại các quy chế, quy định hiện hành của doanh nghiệp để sửa đổi, bổ sung kịp thời.

V. Kế hoạch hoạt động năm 2024 và các kết luận, kiến nghị của BKS

1. Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát:

1.1 Kiểm soát tài chính:

- Đề xuất với HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC hàng năm ;
- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập, kiểm soát BCTC giữa niên độ và BCTC năm để trình HĐQT và Đại hội cổ đông;
- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát: Tình hình SXKD, Tài chính, việc thực hiện các quy chế nội bộ,...hàng tháng, hàng quý
-

1.2 Kiểm soát hoạt động:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, BĐH về thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ

1.3 Kiểm soát tuân thủ:

- Giám sát việc sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Công ty;
- Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật và quy chế nội bộ;

2. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

- Xây dựng kế hoạch dài hạn, ngắn hạn về sản xuất kinh doanh, về đầu tư ... và các giải pháp thực hiện;
- Nâng cao công tác quản trị và điều hành để phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ từ văn phòng tới các đơn vị trực thuộc. Phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch của ĐHĐCĐ giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và các Cổ đông;
- Các dự án đầu tư: Phân tích hiệu quả đầu tư, thu hồi vốn; Tập trung nguồn lực để triển khai dự án có hiệu quả;
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện các quy chế nội bộ, quy chế dân chủ cơ sở; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động;
- Tiếp tục thực hiện tốt chương trình chống thất thoát, duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước;

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024, kính trình ĐHĐCĐ thông qua./.

BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban kiểm soát	Thành viên ban kiểm soát	Thành viên ban kiểm soát
Lê Thị Nha Trang	Bùi Hồng Nam	Lê Anh Vũ

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC SƠN LA

TỔNG GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Sơn la, ngày 01 tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh - đầu tư 2023 và Phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh – đầu tư năm 2024

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, sát sao của Hội đồng quản trị, đặc biệt của chủ tịch HĐQT từ đó Ban điều hành đã thực hiện có hiệu quả nội dung nghị quyết đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết HĐQT.
- Tập thể Ban tổng giám đốc, các cán bộ chủ chốt và tập thể người lao động đoàn kết, đa số đều tận tụy với công việc, đã nỗ lực thực hiện nhiệm vụ.
- Thời tiết khô hạn, ít mưa, nhiệt độ bình quân cao hơn các năm gần đây thuận lợi cho việc cung cấp nước hơn mức bình thường.
- Khách hàng dùng giếng khoan cá nhân nhỏ lẻ đang có xu hướng quay lại dùng nước, Giá nước sạch đã cơ bản không ảnh hưởng tới tâm lý và tương đồng thu nhập người sử dụng.
- Chính quyền tỉnh, địa bàn thành phố và các huyện cơ bản ủng hộ.
- Tình trạng ô nhiễm được chính quyền kiểm soát tốt hơn, trong năm không xảy ra ô nhiễm các nguồn nước nghiêm trọng.

1.2. Khó khăn

- Quản lý nhà nước về tất cả các lĩnh vực chất lượng sản phẩm, khai thác tài nguyên bảo vệ môi trường, giá nước…. ngày càng chặt chẽ.
- Thời tiết khô hạn, ít mưa hơn cùng kỳ nhiều năm gây nên tình trạng hạn hán, thiếu hụt nguồn nước tại nhiều địa bàn phục vụ của Công ty.
- Trình độ nhân sự quản lý sản xuất tại các đơn vị trực thuộc chi nhánh không đồng đều.

2. Thực hiện kế hoạch sản lượng và chăm sóc khách hàng

TT	Đơn vị	Sản lượng (m3)			So với TH năm trước		So với Kế hoạch	
		Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	SL_m3	(%)	SL_m3	(%)
	Toàn Công ty	**10.832.511**	**11.055.000**	**11.643.397**	**810.886**	**107,49**	**588.397**	**105,32**

- Thực hiện chăm sóc thăm hỏi cuối năm với các khách hàng lớn năm 2023: Kinh phí 205 triệu đồng. Xây dựng chính sách giữ chân khách hàng, quy trình chăm sóc khách hàng, khuyến khích khách hàng sử dụng nước, quan tâm thường xuyên đến khách hàng lớn, bảo trì bảo dưỡng định kỳ, đột xuất hệ thống cấp nước của khách hàng lớn.
- Tổng hợp, duy trì hệ thống thông tin tổng đài giải quyết các thắc mắc và hỗ trợ kịp thời kiến nghị của khách hàng.

- Triển khai các phương án kịp thời ứng phó với hạn hán, thiếu hụt nguồn nước tại nhiều địa bàn, đặc biệt nghiêm trọng tại H. Mai Sơn. Ban điều hành đã chỉ đạo, đôn đốc Xí nghiệp Mai Sơn khẩn trương cấp nước cho khu vực trung tâm xã Cò Nòi. Bao gồm: Điều tiết van, tuyến ống mạng lưới, lắp đặt hoàn thiện tuyến ống cấp nước HDPE D90, D140 cấp riêng từ trạm tăng áp cho trạm 19/05; Lắp đặt bơm Grundfos 22Kw, lưu lượng Q=78m3/h, chiều cao cột áp H=62.1m cho trạm 19/05; Lắp đặt Bơm EBARA 22Kw lưu lượng Q=21 - 66m3/h, chiều cao cột áp H=74.5 - 142m cho trạm tăng áp; Bơm Grundfos 45Kw lưu lượng Q=200m3/h, chiều cao cột áp H=50m cho trạm chính cấp II; Đắp đập bê tông cốt thép dưới hang trạm bơm 19/05; Lắp đặt máy bơm Wilo 15Kw, lưu lượng Q=110m3/h, chiều cao cột áp H = 30m nâng công suất khai thác trạm bơm cấp I Nà Sản; Thi công lắp đặt tuyến ống HDPE D225 bơm cấp riêng hỗ trợ cho XNCN TP 2…

- Chủ động làm việc với huyện, xã, bản để chia sẻ nguồn nước hạn chế sử dụng nước trong canh tác, sản xuất nông nghiệp, ưu tiên dùng cho mục đích nước sinh hoạt: Tăng cường công tác vận động các gia đình dân tộc thiểu số san sẻ nguồn nước. (*Tại các khu vực có chính sách dân tộc thiểu số không áp dụng được pháp luật*). Tại địa bàn Bắc Yên hiệu quả kinh doanh không cao nhưng Công ty đã hỗ trợ 290 triệu cho người dân ngừng sản xuất nông nghiệp để san sẻ nguồn nước mùa khô.

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Thủy lợi Sơn La và UBND huyện Quỳnh Nhai điều tiết nước hồ cho sử dụng sinh hoạt.

- Một số đơn vị chưa chủ động nghiên cứu các giải pháp cấp nước trong các tình huống để đề xuất lãnh công ty xử lý, thụ động chờ cấp trên quyết định, làm thay (*XNCN Mai Sơn, Quỳnh Nhai....)*

3. Thực hiện nhiệm vụ kiểm soát, duy trì chất lượng nước.

Việc kiểm soát chất lượng nước sạch và nước tinh khiết đã được Ban điều hành và phòng Quản lý chất lượng thực hiện tốt, cơ bản các đơn vị trực thuộc đã cung cấp sản phẩm đạt theo quy định của Bộ Y tế, không để xảy ra các khiếu nại liên quan đến chất lượng, giải đáp kịp thời các ý kiến liên quan đến chất lượng sản phẩm cho khách hàng.

- Hạn chế: Trong năm còn để xảy ra tình trạng bơm nước đục vào mạng ảnh hưởng đến khách hàng và thiệt hại cho Công ty: Trường hợp XNTP 2: 02 lần trong quý 1; XNCNTP số 1 trong tháng 3/2023 xảy ra trên địa bàn rộng gây thiệt hại vật chất và tinh thần cho Công ty phải xử lý hậu quả.

4. Thực hiện kế hoạch chống thất thu thất thoát.

TT	Đơn vị	Tỷ lệ thất thoát (%)			So với TH năm trước		So với Kế hoạch	
		Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	%	(%)	%	(%)
	Toàn Công ty	**12.10**	**11.50**	**11.50**	**-0.60**	**-4.96**	**0.00**	**100**

Để đảm bảo tiết kiệm tài nguyên và nâng cao chất lượng nước sạch trên mạng lưới, áp lực nước cung cấp cho khách hàng, trong năm việc thực hiện các biện pháp nhằm hạn chế thất thoát đã được các đơn vị triển khai quyết liệt. Tỷ lệ thất thoát tại nhiều đơn vị giảm sâu so với năm 2022 như tại XN Mai Sơn (-28,21%), CNCN Sông Mã (-14,14%), CNCN Sốp Cộp (-13,05%), XNTP1 (-10,96%). Tỷ lệ thất thoát toàn Công ty giảm 4,96% so với thực hiện năm 2022 và đạt kế hoạch đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 thông

qua. Tuy nhiên một số đơn vị tăng đột biến như XNCN TP số 2; Chi nhánh cấp nước Mộc Châu ảnh hưởng đến tỷ lệ thất thoát chung.

5. Thực hiện kế hoạch tăng trưởng khách hàng và hỗ trợ khách hàng vùng ven

TT	Đơn vị	Khách hàng (đồng hồ)			(+/-) So với TH năm trước		(+/-) So với Kế hoạch	
		Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Hộ	(%)	Hộ	(%)
	Tổng	59.211	60.520	61.203	1,992	3,36	683	101,13

Tăng cường phát triển khách hàng mới: Các đơn vị chủ yếu dựa vào phát triển khách hàng tự nhiên tỷ lệ nhỏ, một số đơn vị do tình trạng khô hạn nguồn nước khác cạn kiệt; riêng Huyện Sốp Cộp: Đưa vào sử dụng HTCN xã Mường Và; Nhận quản lý vận hành xã Nậm Lạnh,

6. Thực hiện kế hoạch tài chính

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2022	Năm 2023		Tỷ lệ thực hiện (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	So 2022	So KH
I	**Sản lượng**			0	0	-	-
1	Nước thương phẩm	m3	10,832,511	11,055,000	11,643,397	107,49	105,32
2	Lượng khách hàng	hộ	59,211	60,520	57,877	103,36	101,13
3	Nước lọc tinh khiết	bình	107,319	105,000	120,492	112,27	114,75
II	**Tỷ lệ thất thoát nước**	%	12,10	11,50	11,46	-4,96	100
III	**Kết quả SXKD**	đồng	128,034,110,171	130,030,000,000	135,907,063,315	106,15	104,52
1	**Doanh thu**	đồng	125,847,368,121	127,830,000,000	134,513,548,166	106,89	105,23
2	**Giá vốn**	đồng	86,564,541,253	90,805,884,000	92,900,430,235	107,32	102,31
3	**Lợi nhuận gộp**	đồng	39,282,826,868	37,024,116,000	41,613,117,931	105,93	112,39
4	**Doanh thu hoạt động Tài chính**	đồng	1,740,564,848	1,700,000,000	837,537,322	48,12	49,27
5	**Chi phí Tài chính**	đồng	160,384,392	1,200,000,000	515,828,326	321,62	42,99
6	**Chi phí QLDN**	đồng	19,369,668,659	18,345,636,000	23,049,604,638	119,00	125,64
9	**Lợi nhuận thuần**	đồng	21,493,338,665	19,178,480,000	18,885,222,289	87,87	98,47
10	**Thu nhập khác**	đồng	446,177,202	500,000,000	555,977,827	124,61	111,20
11	**Chi phí khác**	đồng	1,181	400,000,000	204,139,450		51,03
12	**Lợi nhuận khác**	đồng	446,176,021	100,000,000	351,838,377	78,86	
13	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	đồng	21,939,514,686	19,278,480,000	19,237,060,666	87,68	99,79
14	Thuế thu nhập DN	đồng	2,259,672,623	2,200,000,000	2.251.687.632	99,65	102,35
15	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	19,679,842,063	17,078,480,000	16.985.373.034	86,31	99,45

7. Thực hiện chính sách với người lao động

- Công ty đảm bảo việc làm và thu nhập của người lao động, gắn thực hiện công việc và phân phối thu nhập, khuyến khích người lao động thực thi nhiệm vụ hiệu quả. Đảm bảo phân phối tiền lương, thưởng xứng đáng từng vị trí công việc, không cào bằng thu nhập, Phân quyền cho tập thể người lao động tại đơn vị tự thực hiện phân phối thu nhập.

TT	Diễn giải	Thực hiện 2022	Năm 2023		Tỷ lệ thực hiện (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	So 2022	So KH
1	Tổng số lao động (Người)	220	220	220	100%	100%
2	Lương sản xuất (Triệu đồng)	29,955	28,497	33,649	112,33	118,07
3	Thu nhập bình quân đồng/người/tháng	11,346,561	10,794,508	12,745,869	112,33	118,07

8. Công tác đầu tư sửa chữa tài sản – Đầu tư các dự án

- Trong năm 2023 Công ty đã tiếp tục triển khai tập trung thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến các dự án Chiềng Dong, Bắc Yên; tiến hành đầu tư và sửa chữa các công trình, các tuyến ống truyền tải nước sạch ra vùng ven đô thị:

Máy móc, thiết bị	1,943,600,450
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	24,172,833,812
Cộng	**26,116,434,262**

- Dự án cấp nước Chiềng Dong: Tư vấn thiết kế đang thực hiện các công tác lập và chấp thuận tổng mặt bằng, hướng tuyến, làm cơ sở lập BC khả thi, đang thực hiện đánh giá tác động môi trường và cấp sổ đỏ.
- Dự án tuyến ống nước thô Bắc Yên: Hoàn thiện công tác đấu thầu rộng rãi qua mạng, bổ sung thêm chủ trương đầu tư, và các thủ tục đất đai và xin phép thi công.
- Đã hoàn thành việc thi công 02 dự án thuộc Xí nghiệp TP2: Lắp đặt tuyến ống truyền tải HDPE D225 và tuyến ống phân phối HDPE D63 tuyến đường tránh thành phố (*Từ ngã 3 trại Ong đến trạm bơm Km13)* thuộc Xí nghiệp cấp nước TP số 2; Lắp đặt tuyến ống truyền tải HDPE D225, D110 và tuyến ống phân phối HDPE D63 từ trạm bơm Km13 đến Cơ sở điều trị nghiện Ma túy tỉnh và dân cư lân cận thuộc Xí nghiệp cấp nước TP số 2.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Mục đích cần đạt được:

- Phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 được Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo chất lượng sản phẩm và dịch vụ tốt nhất.
- Thực hiện tốt các nghị quyết của Hội đồng quản trị, trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật của nhà nước, Điều lệ Công ty, các quy chế do Hội đồng quản trị ban hành,
- Bám sát nghị quyết của Đảng bộ tỉnh, Điều hành Công ty hoạt động hiệu quả, xây dựng công ty ngày càng vững mạnh,
- Phát huy những mặt đạt được và khắc phục những tồn tại năm 2023,

2. Kế hoạch sản lượng – Thất thoát – Phát triển khách hàng

TT	Tên đơn vị	Đề xuất kế hoạch của Ban điều hành năm 2024						
		Sản lượng			Khách hàng		Thất thoát	
		Sản lượng năm (m3)	SLBQ /tháng (m3)	Tăng/giảm so 2023 (%)	Số hộ	So 2023 (%)	Tỷ lệ TT (%)	So 2023 (%)
	Cộng:	**11,716,000**	**976,333**	**0.62**	**62,403**	**2.0**	**11.5**	

3. Kế hoạch tài chính

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch năm 2024	So TH năm 2023 (%)	Ghi chú
I	**Sản lượng**		-	-		
1	Nước thương phẩm	m3	11,643,397	**11,716,000**	100.6%	11093
2	Số lượng khách hàng	hộ	61,203	62,403	102.0%	
3	Số khách hàng phát triển mới (LĐN)		1,334	1,200		
4	Khách hàng DV bơi lội	vé	21,976	25,000		
5	Nước lọc tinh khiết	bình	120,511	120,000	99.6%	
II	**Tỷ lệ thất thoát nước**	**%**	11.50	11.50	100.0%	
III	**Kết quả hoạt động kinh doanh**	**đồng**	135,907,063,315	136,965,588,000	100.8%	
1	**Doanh thu bán hàng và cung cấp DV**	**đồng**	134,513,548,166	135,465,588,000	100.7%	
2	**Giá vốn hàng bán**	**đồng**	92,900,430,235	93,542,408,132	100.7%	

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch năm 2024	So TH năm 2023 (%)	Ghi chú
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	đồng	41,613,117,931	41,923,179,868	100.7%	
4	Doanh thu hoạt động Tài chính	đồng	837,537,322	1,000,000,000	119.4%	
5	Chi phí Tài chính	đồng	515,828,326	800,000,000	155.1%	
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	đồng	23,049,604,638	18,677,788,000	81.0%	
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	đồng	18,885,222,289	23,445,391,868	124.1%	
8	Thu nhập khác	đồng	555,977,827	500,000,000	89.9%	
9	Chi phí khác	đồng	204,139,450	400,000,000		
10	Lợi nhuận khác	đồng	351,838,377	100,000,000	28.4%	
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	19,237,060,666	23,545,391,868	122.4%	
12	Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	đồng	2,251,687,632	2,500,000,000	111.0%	
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	16,985,373,034	21,045,391,868	123.9%	
	Trả cổ tức	"	14,499,795,550	12,499,823,750	86.2%	
	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	%	14.50	12.50	86.2%	> hơn

4. Kế hoạch đầu tư phát triển

STT	Danh mục đầu tư	Giá Khái toán	CP sửa chữa	Vốn đầu tư		
				Tổng đầu tư	Vay	Vốn tái đầu tư
I	DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ - SỬA CHỮA 2024	31,116,230,000	1,782,230,000	29,334,000,000	17,141,520,000	12,192,480,000
II	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP	31,004,656,806		31,004,656,806	18,602,794,084	12,401,862,722

5. Công tác khác

- Trong quá trình điều hành báo cáo kịp thời với chủ tịch HĐQT và Hội đồng quản trị giải quyết vướng mắc trong điều hành sản xuất.
- Một số công việc khẩn cấp xin phép HĐQT bằng trao đổi trực tiếp thực hiện trước, hoàn thiện thủ tục sau.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và phương hướng kế hoạch SXKD năm 2024, Ban điều hành xin báo cáo hội nghị.

Nơi nhận:
- Đại hội ĐCĐ 2024
- HĐQT
- Lưu VT

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Trần Quyết Chiến

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 167/TTr-CN-HĐQT	*Sơn La, ngày 12 tháng 3 năm 2024*

TỜ TRÌNH
V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2023 và chuyển Quỹ khen thưởng và lợi nhuận chưa phân phối về Quỹ đầu tư

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cấp nước Sơn La;

- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty năm 2022;

- Căn cứ Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐQT ngày 01/02/2024 của HĐQT về tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023 (đồng)
1	Vốn điều lệ Công ty	100.000.000.000
2	Lợi nhuận năm 2022 chuyển sang	9.546.077.138
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	16.985.373.034
4	Lợi nhuận dùng để phân phối	26.531.450.172
5	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	0
6	Chia cổ tức (14,5 % vốn điều lệ)	14.499.795.550
6.1	Đã tạm ứng đợt 1	9.998.590.000
6.2	Còn lại thanh toán đợt 2	4.501.205.550
7	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/CP)	1.450
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2024	12.031.654.622

2. Chuyển Quỹ khen thưởng và lợi nhuận chưa phân phối của Công ty về Quỹ đầu tư để pháy huy hiệu quả trong sản xuất kinh doanh năm 2024 và những năm tiếp theo.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 5500154649 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
TP. SƠN LA - T. SƠN LA

Nguyễn Văn Hồng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 169/TTr-CN-BKS	*Sơn La, ngày 12 tháng 3 năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cấp nước Sơn La.

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La và các quy định của pháp luật, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là công ty kiểm toán có uy tín về chất lượng kiểm toán, đủ điều kiện kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;

- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La về phạm vi và tiến độ kiểm toán;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024 phù hợp với tiêu chí nêu trên, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Lê Thị Nha Trang

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 194/TTr-CN-HĐQT	*Sơn La, ngày 28 tháng 3 năm 2024*

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt tổng thù lao thực hiện năm 2023 và thông qua kế hoạch thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cấp nước Sơn La ;

- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;

- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty năm 2024;

- Căn cứ Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐQT ngày 01/02/2024 của HĐQT về tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Sơn La; Căn cứ yêu cầu về quản trị, giám sát điều hành trong năm 2024, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện chi thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2023 và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch năm 2024 đối với các thành viên như sau:

1. Thực hiện năm 2023

TT	Nội dung	Kế hoạch 2023 Đồng/tháng	Thực hiện 2023 Đồng/tháng
	Thù lao HĐQT, Thư ký	103.778.000	104.239.917
	Thù lao BKS	23.333.000	23.333.000
	Thưởng HĐQT và BKS		20.648.167
	Cộng	**127.111.000**	**148.221.084**

2. Kế hoạch năm 2024

TT	Nội dung	Thực hiện 2023 Đồng/tháng	Kế hoạch 2024 Đồng/tháng
1	Thù lao HĐQT, Thư ký	104.239.917	147.667.000
2	Thù lao BKS	23.333.000	31.111.000
3	Bổ sung thưởng HĐQT và BKS	20.648.167	
	Cộng	**148.221.084**	**178.778.000**

Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký thực hiện trong năm 2024 sẽ giao cho Chủ tịch HĐQT quyết định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và hiệu quả hoạt động.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hồng